

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THAN CAO SƠN - TKV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **01/NQ-TCS-ĐHĐCĐ**

*Cẩm Phả, ngày 26 tháng 04 năm 2024*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV ngày 26/04/2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo số 2661/BC-TCS-KH ngày 25/3/2024 của Giám đốc Công ty, về “kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024”

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

\* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2023

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2023		Thực hiện 2023	Tỷ lệ %	
			KH - NQ 01	KH ĐC		N/NQ 01	N/ĐC
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Bốc xúc đất đá	1000m <sup>3</sup>	59.780	46.948	46.908	78	100
2	Than sản xuất tổng số	1000tấn	5.620	4.500	4.675	83	104
-	Than nguyên khai	"	4.420	3.200	3.201	72	100
-	Than sạch từ SPNT	"	1.200	1.300	1.474	123	113
3	Than tiêu thụ	1000tấn	5.561	4.448	4.636	83	104
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	9.838	7.300	7.404	75	101
5	Tiền lương	Tr.đ/ng/thg	11,013	15,009	15,492	141	103
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	143,944	143,944	351,7	244,3	244,3
7	Cổ tức	%	7		20	285,7	

\* Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023

TT	Chỉ tiêu	KH 2023 đầu năm (tr.đ)	KH 2023 (KHĐC) (tr.đ)	TH năm 2023 (tr.đ)	Tỷ lệ (%)
----	----------	------------------------	-----------------------	--------------------	-----------

TT	Chỉ tiêu	KH 2023 đầu năm (tr.đ)	KH 2023 (KHĐC) (tr.đ)	TH năm 2023 (tr.đ)	Tỉ lệ (%)
<b>A</b>	<b>Tổng số (I+II+III)</b>	<b>517.734</b>	<b>321.393</b>	<b>178.794</b>	<b>55,6</b>
-	<i>Trong đó</i>				
<b>I</b>	<b>Trả nợ khối lượng năm trước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Xây dựng				
2	Thiết bị				
3	Chi phí tư vấn, chi phí khác				
<b>II</b>	<b>Kế hoạch năm 2023</b>	<b>436.395</b>	<b>321.393</b>	<b>178.794</b>	<b>55,6</b>
1	Xây dựng	90.752	23.147	15.016	67,8
2	Thiết bị	309.280	280.444	153.251	54,6
3	Chi phí tư vấn, chi phí khác	36.363	17.801	10.527	59,1
<b>III</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>81.339</b>			
1	Xây dựng	5.042			
2	Thiết bị	76.155			
3	Chi phí tư vấn, chi phí khác	142			
<b>B</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>517.734</b>	<b>321.393</b>	<b>178.794</b>	
1	Vốn vay TM	388.706	227.257	93.500	
2	Vốn ĐTPT của Vinacomin	0	0	0	
3	Vốn chủ sở hữu (Vốn KHVS)	129.028	94.136	71.239	

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

\* Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất đá bóc xúc (đất CBSX)	Triệu m <sup>3</sup>	58,25	
2	Than Khai Thác	Triệu tấn	4,70	
+	Than nguyên khai	"	4,10	
+	Than sạch từ ĐDLT	"	0,60	
3	Than tiêu thụ	Triệu tấn	4,70	
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	9.424,5	
5	Tiền lương bình quân ( tr đ/ng/th)	Tr đ	11,855	
6	Lợi nhuận than	Tỷ đồng	130,398	
7	Dự kiến cổ tức	%	≥ 7	

\* Kế hoạch đầu tư năm 2024

TT	Nội dung	Giá trị (tr.đ)	Ghi chú
1	Giá trị KHĐT	565.812	
	- Xây dựng	43.722	
	- Thiết bị	489.718	
	- Chi phí tư vấn, chi phí khác	32.372	

2	Nguồn vốn thực hiện	565.812	
	- Nguồn vốn vay thương mại	399.065	
	- Nguồn vốn chủ sở hữu	166.747	

c. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 khi điều kiện thực tế có sự thay đổi nhưng phải tuân thủ pháp luật và điều lệ Công ty, đảm bảo lợi nhuận kế hoạch đề ra.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo số 2691/BC-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024 của HĐQT, về hoạt động năm 2023, phương hướng năm 2024;

Đại hội ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn HNX của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo số 04/BC-TCS-BKS ngày 25/3/2024 của Ban kiểm soát, Báo cáo của BKS về đánh giá hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023;

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình số 2692/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024 của HĐQT, V/v báo cáo các hợp đồng, giao dịch năm 2023 và đề xuất thông qua các hợp đồng, giao dịch năm 2024.

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 2693/TTr-TCS-KT ngày 25/3/2024 của Giám đốc Công ty, V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình số 3812/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/4/2024 của HĐQT, V/v Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2023 như sau:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	404.737.630.393	
	Trong đó: - LN năm trước chuyển sang	Đồng	124.282.817.205	
	- LN năm nay	Đồng	280.454.813.188	
2	Phương án trả cổ tức năm 2023			
-	Tỷ lệ trả cổ tức	%	20	
-	Số tiền trả cổ tức	Đồng	85.693.546.000	
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	319.044.084.393	
-	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST năm 2023)	Đồng	84.136.443.956	
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,5 tháng lương)	Đồng	77.265.000.000	

	Trích quỹ khen thưởng (70%)	Đồng	54.085.500.000	
	Trích quỹ phúc lợi (30%)	Đồng	23.179.500.000	
-	Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (01 tháng lương NQL)	Đồng	314.568.000	
4	Lợi nhuận năm 2023 để lại chưa phân phối	Đồng	157.328.072.437	

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang là 124.282.817.205 đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 280.454.813.188 đồng. Tuy nhiên năm 2024 dự báo tình hình SXKD khó khăn do tình hình chính trị trên thế giới nên lợi nhuận năm 2024 khó có thể đạt kế hoạch đề ra. Vì vậy, Công ty dự kiến để lại lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 là 157.328.072.437 đồng. Lợi nhuận phân phối năm 2023 là 247.409.557.956 đồng được phân phối theo quy định.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình số 2695/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024 của HĐQT, V/v Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023 và Đề xuất mức chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2024, nội dung như sau.

1. Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023:

*ĐVT: 1000 đồng*

T.T	Chức danh	Số người	Lương		Thù lao		Ghi chú
			Người	Tiền	Người	Tiền	
1	Hội đồng quản trị	05			05	271.920	
2	Ban kiểm soát	05	02	448.032	05	265.200	
3	Người quản lý khác	07	07	3.774.816			
	Cộng			4.222.848		537.120	

2. Đề xuất mức chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2024:

Căn cứ Điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV; Theo đó mức tiền lương của Người quản lý doanh nghiệp của Công ty được xếp vào (nhóm II-hạng I) trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách. Mức tiền lương thực hiện của Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được quyết toán căn cứ vào kết quả SXKD của Công ty;

Căn cứ công văn số 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024 và Căn cứ mức tiền lương

binh quân thực hiện năm 2023 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2024 so với thực hiện năm 2023;

Do vậy Giám đốc Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của các chức danh Người quản lý Công ty, tiền thù lao và phụ cấp cho HĐQT, BKS năm 2024 của Công ty, cụ thể như sau:

a) Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm:

TT	Chức danh	Mức lương hạng I nhóm II (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Ủy viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Mức Tiền lương của ủy viên BKS và Người quản lý khác Công ty:

TT	Chức danh	Số lượng (ngườ i)	TLBQ 1 tháng TH năm 2023 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2024 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2024 (1000đ)
1	Giám đốc	1	50.388	41.990	503.880
2	Phó giám đốc	5	223.380	186.150	2.233.800
3	Kế toán trưởng	1	40.800	34.000	408.000
4	Ủy viên BKS	2	37.336	27.828	333.936
	Tổng cộng	9	351.904	289.968	3.479.616

Nguồn tiền thù lao của HĐQT, BKS được hạch toán vào chi phí SXKD doanh năm 2024. Nguồn tiền lương được hạch toán quỹ tiền lương theo quy định.

### 3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các thành viên HĐQT, người quản lý khác Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao, phụ cấp tháng đó; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

**Điều 8:** Thông qua tờ trình số 05/TTr-TCS-BKS ngày 25/3/2024 của Ban Kiểm soát Công ty, việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 như sau:

#### 1. Tiêu thức lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022, 2023.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán;

2. Đề xuất danh sách lựa chọn công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.

Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như nêu trên và ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách đề xuất nêu trên, đảm bảo đúng theo quy định.

**Điều 9:** Không thông qua Tờ trình số 2696/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024 của HĐQT, về Phương án tăng vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Chủ sở hữu của Công ty.

**Điều 10:** Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV đã được tiến hành công khai, minh bạch đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty hiện hành. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện đảm bảo lợi ích của Công ty, của các cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Than Cao Sơn với tỷ lệ biểu quyết 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100% số CP biểu quyết dự họp tán thành, 0 % không tán thành, 0 % không ý kiến trên tổng số đại biểu dự họp.

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn – TKV năm 2024 biểu quyết thông qua ngày 26/04/2024.

**Nơi nhận:**

- Đăng công khai trên website Công ty;
- UBCKNN (thay b/c);
- Sở GDCKHN (thay b/c);
- Lưu VT, VPHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Khấn**  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THAN CAO SƠN - TKV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /BB-TCS-ĐHĐCĐ

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 04 năm 2024

## **BIÊN BẢN**

### **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 5702053837, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 08 năm 2020, Đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 06/10/2021 và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 10/5/2023 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại địa chỉ: Trụ sở chính, Văn phòng Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV, tổ 1, khu Cao Sơn 2, phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh dưới sự chủ tọa của ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.

#### **I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

1. Chủ tọa đại hội: Ông Vũ Văn Khẩn – Chủ tịch HĐQT Công ty .
2. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ, nhân viên các đơn vị trong Công ty.
3. Các cổ đông của Công ty theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 21/03/2024.

#### **II. TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI:**

##### **1. Khai mạc đại hội**

Thay mặt Ban tổ chức, ông Ninh Văn Đạt, TP TCLĐ Công ty tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và công bố đề xuất của Hội đồng quản trị về công tác nhân sự điều hành Đại hội như sau:

- Chủ tọa Đại hội:
  - + Ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại Hội
- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
  - 1. Ông Nguyễn Huy Hoàng - Trưởng ban;
  - 2. Ông Vũ Văn Đạt - Thành viên;
  - 3. Ông Ngô Quang Kiên - Thành viên.

Ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa lên điều hành đại hội.

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa Đại hội bắt đầu điều hành đại hội và giới thiệu thư ký, Ban bầu cử kiểm phiếu đề đại hội biểu quyết, bao gồm:

- Thư ký Đại hội: Cử ông Phạm Phú Mỹ, Thư ký công ty làm Thư ký đại hội, giúp việc cho thư ký đại hội là bà Đoàn Thị Lương, PP TCLĐ Công ty.
- Ban kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội:
  - 1. Bà Đỗ Thị Thu Hằng, - Trưởng ban;

2. Ông Ninh Văn Đạt - Thành viên;
3. Ông Dương Doãn Quân - Thành viên;
4. Ông Nguyễn Thế Tùng - Thành viên;
5. Ông Bùi Sĩ Tiên - Thành viên.

- Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua công tác nhân sự điều hành đại hội theo danh sách nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành 66,35%, không tán thành 0%, không ý kiến 0 %

- Đại hội được nghe báo cáo của ông Nguyễn Huy Hoàng - Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại đại hội như sau:

Tại thời điểm 08 giờ 00 phút, đã có 21 đại biểu tham dự đại hội trực tiếp, 02 đại biểu ủy quyền, đại diện cho 28.428.888 cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội, đạt 66,35 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết toàn công ty, đáp ứng đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## 2. Nội dung đại hội:

Đại hội đã nghe ông Ninh Văn Đạt, TP TCLĐ công ty trình bày nội dung chương trình, Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Ông **Vũ Văn Khấn** lấy ý kiến biểu quyết để thông qua Chương trình, Quy chế làm việc và Quy chế biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (dự thảo quy chế đã được đăng tải đầy đủ trên website Công ty và có trong tài liệu của đại biểu dự đại hội).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Quy chế biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100 % tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số đại biểu dự Đại hội.

### 2.1. Các báo cáo, tờ trình trình bày tại đại hội:

(1) Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Ông Phạm Quốc Việt, Giám đốc công ty trình bày báo cáo số 2661/BC-TCS-KH ngày 25/3/2024, về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

+ Kết quả SXKD năm 2023:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2023		Thực hiện 2023	Tỷ lệ %	
			KH - NQ 01	KH ĐC		N/NQ 01	N/ĐC
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Bốc xúc đất đá	1000m <sup>3</sup>	59.780	46.948	46.908	78	100
2	Than sản xuất tổng số	1000tấn	5.620	4.500	4.675	83	104
-	Than nguyên khai	"	4.420	3.200	3.201	72	100



-	Than sạch từ SPNT	"	1.200	1.300	1.474	123	113
3	Than tiêu thụ	1000tấn	5.561	4.448	4.636	83	104
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	9.838	7.300	7.404	75	101
5	Tiền lương	Tr.đ/ng/thg	11,013	15,009	15,492	141	103
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	143,944	143,944	353,598	246	246
7	Cổ tức (dự kiến)	%	7		20	285,7	
8	Đầu tư XD CB	Tỷ đồng	501,8	321,39	178,79	36	56

(Có báo cáo chi tiết kèm theo);

+ Kế hoạch SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất đá bóc xúc (đất CBSX)	Triệu m <sup>3</sup>	58,25	
2	Than Khai Thác	Triệu tấn	4,70	
+	Than nguyên khai	"	4,10	
+	Than sạch từ ĐDLT	"	0,60	
3	Than tiêu thụ	Triệu tấn	4,70	
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	9.424,5	
5	Tiền lương bình quân ( tr đ/ng/th)	Tr đ	11,855	
6	Lợi nhuận than	Tỷ đồng	130,398	
7	Dự kiến cổ tức	%	≥ 7	
8	Kế hoạch đầu tư	Tỷ đồng	565,812	

+ Kế hoạch đầu tư năm 2024

TT	Nội dung	Giá trị (tr.đ)	Ghi chú
1	Giá trị KHĐT	565.812	
	- Xây dựng	43.722	
	- Thiết bị	489.718	
	- Chi phí tư vấn, chi phí khác	32.372	
2	Nguồn vốn thực hiện	565.812	
	- Nguồn vốn vay thương mại	399.065	
	- Nguồn vốn chủ sở hữu	166.747	

(Có báo cáo chi tiết kèm theo);

(2) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng năm 2024.

Ông Trần Phương Nam, UV HĐQT công ty, trình bày Báo cáo số 2691/BC-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024, về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng năm 2024 (Có báo cáo chi tiết kèm theo).

(3) Tờ trình về đề nghị chấp thuận hợp đồng, giao dịch năm 2024

Ông Trần Phương Nam, UV HĐQT công ty, trình bày Tờ trình số 2692/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024, về thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người liên quan (theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020) và chấp thuận giao dịch với cổ đông (theo quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán) (Có tờ trình và các hợp đồng chi tiết kèm theo).

(4) Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2693/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2023, về thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán (Có tờ trình chi tiết kèm theo).

(5) Tờ trình về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; Phương án trả cổ tức năm 2023

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 3812/TTr-TCS-KT ngày 25/4/2023, về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; Phương án trả cổ tức năm 2023 (Có tờ trình và BCTC chi tiết kèm theo).

(6) Tờ trình về thông qua Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2023 và thông qua đề xuất mức chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2024.

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2695/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024, về thông qua Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2023 và thông qua đề xuất mức chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2024 (Có tờ trình chi tiết kèm theo).

(7) Tờ trình về thông qua Phương án tăng vốn điều lệ công ty từ Quỹ đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Chủ sở hữu của Công ty.

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2696/TTr-TCS-HĐQT ngày 25/3/2024, về thông qua Phương án tăng vốn điều lệ công ty từ Quỹ đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Chủ sở hữu của Công ty (Có tờ trình chi tiết kèm theo).

(8) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024; Báo cáo về việc đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2023; Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty năm 2023

Bà Nguyễn Thị Lịch - Trưởng Ban kiểm soát công ty trình bày Báo cáo số 04/BC-TCS-BKS ngày 25/3/2024, về việc đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2023; Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty năm 2023 (Có báo cáo chi tiết kèm theo).

(9) Báo cáo đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024

Bà Nguyễn Thị Lịch - Trưởng Ban kiểm soát công ty trình bày Tờ trình số 05/TTr-TCS-BKS ngày 25/3/2024, về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (Có tờ trình chi tiết kèm theo).

## 2.2. Đại hội thảo luận

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận.

Ý kiến của cổ đông Trần Minh Tâm có số cổ phần dự họp là 27.000cp: Nhất trí với đa số dự thảo báo cáo và tờ trình. Cổ đông đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết chia cổ tức năm 2023 là 30% vốn điều lệ như dự thảo đã công bố công khai.

Ý kiến của ông Đinh Văn Chiến trả lời ý kiến của cổ đông Trần Minh Tâm:

1. Căn cứ kết quả SXKD, Giám đốc Công ty đã trình HĐQT mức chia 30% và HĐQT đã có nghị quyết và thông qua mức chia dự kiến và đề nghị Người Đ DPV báo cáo xin ý kiến TKV là cổ đông giữ quyền chi phối (65,14% CP có quyền biểu quyết). Ngày 25/4/2024 TKV đã có văn bản 2378/TKV-KS chỉ đạo về các nội dung đại hội. Mức chia cổ tức 20% VDL và trích quỹ ĐTPT 30%VDL từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2023 là hợp lý, vì: Công ty bước vào SXKD năm 2024 còn nhiều khó khăn, Dự án mới của công ty mới đưa vào vận hành cần nguồn lực lớn nên mức trích quỹ ĐTPT là hợp lý.

2. Đề nghị cổ đông bổ sung đầy đủ thông tin cá nhân trong đó có thông tin cá nhân về tài khoản ngân hàng để công ty trả cổ tức thuận lợi tránh tồn cổ tức chưa trả được cho cổ đông qua nhiều năm.

Chủ tọa trả lời: Về mức chi cổ tức rất chia sẻ nguyện vọng của cổ đông Trần Minh Tâm, tuy nhiên, sau khi nghiên cứu nhiều mặt, TKV đã có ý kiến biểu quyết tại văn bản 2378/TKV-KS ngày 25/4/2024 và đã được công bố thông tin với cổ đông trên website của công ty trong ngày 25/4/2024. Về ý kiến ông Đinh Văn Chiến về bổ sung thông tin cá nhân, đại hội đề nghị Công ty nghiên cứu các quy định pháp luật để trả cổ tức cho cổ đông theo các phương thức phù hợp.

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa Đại hội hướng dẫn đại hội biểu quyết.

## 2.3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết:

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa Đại hội hướng dẫn đại hội biểu quyết.

**Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, kết quả biểu quyết như sau:**

- Nội dung số 1: Thông qua các Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- + Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 2: Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023, phương hướng năm 2024

- + Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 3: Báo cáo hoạt động của BKS và Báo cáo của BKS về đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2023; Báo cáo thẩm định của BKS về: Báo cáo kết quả SXKD của Công ty, Báo cáo tài chính năm, đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc;

+ Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 4: Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người/Tổ chức có liên quan (theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020) và chấp thuận giao dịch với cổ đông (theo quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán)

Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 5: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

+ Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 6: Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; Phương án trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch trả cổ tức năm 2024;

+ Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

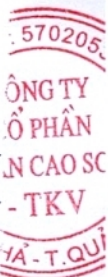
- Nội dung số 7: Thông qua báo cáo chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2023 và mức dự kiến chi trả thù lao, tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác năm 2024

+ Số cổ phần tán thành: 28.401.888CP / 28.428.888 CP = 99,05% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 27.000 CP = 0,95% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0% số CP biểu quyết dự họp.



- Nội dung số 8: Thông qua Đề xuất lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024

- + Số cổ phần tán thành: 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP = 0 % số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 9: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ công ty từ Quỹ đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Chủ sở hữu của Công ty

- + Số cổ phần tán thành: 405.854CP / 28.428.888 CP = 1,43% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 28.008 CP / 28.428.888 CP = 98,52% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 15.017 CP / 28.428.888 CP = 0,05% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

### 3. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội:

3.1. Ông Phạm Phú Mỹ, Thư ký Đại hội đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

3.2. Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa Đại hội đã hướng dẫn đại hội thảo luận, biểu quyết Biên bản và Nghị quyết đại hội.

Đại hội biểu quyết Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Than Cao Sơn với tỷ lệ biểu quyết 28.401.888 CP / 28.428.888 CP = 99,9% số CP biểu quyết dự họp tán thành, 0% không tán thành, 27.000 CP / 28.428.888 CP = 0,1% không ý kiến trên tổng số đại biểu dự họp.

Đại hội biểu quyết Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Than Cao Sơn với tỷ lệ biểu quyết 28.428.888 CP / 28.428.888 CP = 100% số CP biểu quyết dự họp tán thành, 0 % không tán thành, 0 % không ý kiến trên tổng số đại biểu dự họp.

3.3. Bế mạc Đại hội: Ông **Vũ Văn Khẩn**, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội cảm ơn các đại biểu đã tham dự và đóng góp những ý kiến tích cực, tâm huyết cho Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội kết thúc hồi 11 giờ 25 phút ngày 26/04/2024.

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**Phạm Phú Mỹ**  
THƯ KÝ CÔNG TY

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

**Vũ Văn Khẩn**  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

